

KẾ HOẠCH DỰ KIẾN CÁC CHUYẾN BAY ĐƯA CÔNG DÂN VỀ NƯỚC
ĐỢT 5 (01/11 - 31/12/2020)

				Hãng	VN	VJ	QH	BL					
				Số chuyến	32	12	5	5					
				tỷ trọng	59.3%	22.2%	9.3%	9.3%					
				Số khách	10,748	3,395	1,503	1,509					
				tỷ trọng	62.7%	19.8%	8.8%	8.8%					
STT	Thị trường	Số chuyến	Số khách	Nội dung	(1) 01-07/11	(2) 08-14/11	(3) 15-21/11	(4) 22-28/11	(5) 29/11-05/12	(6) 06-12/12	(7) 13-19/12	(8) 20-26/12	(9) 27-31/12
Tổng số chuyến		54			7	5	6	6	6	6	6	6	6
Tổng số khách			17,155		2,204	1,727	1,849	1,811	1,914	1,864	1,955	1,864	1,967
1	Châu Mỹ	7	2,485	Hãng Điểm đón Ngày đón Khách	VN SFO/LAX 07/11 355	VN YYZ 14/11 355		VN DC 22/11 355	VN CANADA 29/11 355	VN SFO/LAX 06/12 355		VN SFO/LAX 20/12 355	VN CANADA 27/12 355
2	Singapore	4	960	Hãng Điểm đón Ngày đón Khách	VN SIN 07/11 240			VJ SIN 26/11 240		BL SIN 07/12 240		QH SIN 20/12 240	
3	Úc	4	1,319	Hãng Điểm đón Ngày đón Khách		VN MEL/SYD 10/11 343		QH MEL/SYD 25/11 290		VN MEL/SYD 08/12 343		VN MEL/SYD 23/12 343	
4	Pháp	3	1,029	Hãng Điểm đón Ngày đón Khách		VN CDG 10/11 343					VN CDG 15/12 343		VN CDG 30/12 343
5	Malaysia	4	960	Hãng Điểm đón Ngày đón Khách	VN KUL 03/11 240		VN KUL 15/11 240			VJ KUL 09/12 240			BL KUL 31/12 240

Handwritten signature

STT	Thị trường	Số chuyến	Số khách	Nội dung	(1) 01-07/11	(2) 08-14/11	(3) 15-21/11	(4) 22-28/11	(5) 29/11-05/12	(6) 06-12/12	(7) 13-19/12	(8) 20-26/12	(9) 27-31/12
6	Nga	3	976	Hãng Điểm đón Ngày đón Khách		VN SVO 12/11 343			QH SVO 03/12 290			VN SVO 24/12 343	
7	Brunei	3	823	Hãng Điểm đón Ngày đón Khách	VJ BWN 02/11 343			VJ BWN 27/11 240			VJ BWN 16/12 240		
8	Anh	2	686	Hãng Điểm đón Ngày đón Khách	VN LHR 05/11 343						VN LHR 19/12 343		
9	Đức	2	686	Hãng Điểm đón Ngày đón Khách			VN FRA 18/11 343				VN FRA 17/12 343		
10	Philippine	3	720	Hãng Điểm đón Ngày đón Khách			VJ MNL 19/11 240		VJ MNL 30/11 240			VJ MNL 21/12 240	
11	Hongkong	1	343	Hãng Điểm đón Ngày đón Khách				BL HKG 28/11 343					
12	Rumani	1	343	Hãng Điểm đón Ngày đón Khách	VN Rumani 01/11 343								
13	Châu Âu khác	5	1,709	Hãng Điểm đón Ngày đón	VN FRA/AMS 06/11		QH SÉC 21/11		VN TB sau 05/12		VN TB sau 18/12		VN TB sau 28/12

Me

STT	Thị trường	Số chuyến	Số khách	Nội dung	(1) 01-07/11	(2) 08-14/11	(3) 15-21/11	(4) 22-28/11	(5) 29/11-05/12	(6) 06-12/12	(7) 13-19/12	(8) 20-26/12	(9) 27-31/12
				Khách	340		340		343		343		343
14	Trung Đông + Châu Phi	4	1,372	Hãng Điểm đón Ngày đón Khách			VN UAE 20/11 343		VJ INDIA 04/12 343	VN ANGOLA 11/12 343		VN ISRAEL 22/12 343	
15	Châu Á khác	2	686	Hãng Điểm đón Ngày đón Khách					BL TPE 01/12 343				VJ NRT 29/12 343
16	Các nước khác	6	2,058	Hãng Điểm đón Ngày đón Khách		VJ NRT 09/11 343	BL SIN 16/11 343	VN SVO 25/11 343		VJ ICN 12/12 343	QH MEL/SYD 13/12 343		VN NRT 30/12 343

He